

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

Số: 707 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 10 tháng 3 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hoạt động xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng giải quyết của Sở Công Thương**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 411/TTr-SCT ngày 24/02/2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Bãi bỏ thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng và phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

**Điều 2.** Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Công Thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thiết lập quy trình điện tử giải

quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Bãi bỏ thủ tục hành chính có thứ tự 1, 2 Mục X (Lĩnh vực hoạt động xây dựng) Phần A tại Danh mục kèm theo Quyết định số 2455/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Bãi bỏ quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính có thứ tự 1, 2 Mục X (Lĩnh vực hoạt động xây dựng) Phần A tại Quy trình kèm theo Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương Nghệ An.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (Đ/c Đệ);
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Trung tâm PVHCC;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VNPT Nghệ An;
- Lưu: VT, KSTT (B).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đệ**

## PHỤ LỤC

### QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

#### THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

##### I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (02 TTHC)

**1. Tên thủ tục hành chính:** Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (Công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình hóa chất, công trình dầu khí, công trình điện)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVCTT mức độ
Bước 1	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ; - Số hóa hồ sơ quét (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hs nộp trực tuyến) cho phòng chuyên môn ( <b>Phòng Kỹ thuật - An toàn - Môi Trường hoặc Phòng Quản lý Năng lượng</b> ) của Sở Công Thương để xử lý. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.	04 giờ	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường hoặc Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng đối với công	Xem xét hồ sơ phân công cho Cán bộ, Chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	04 giờ	



	trình diện			
Bước 3	Chuyên viên phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường hoặc chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng đối với công trình điện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 260 giờ (đối với dự án nhóm A)</li> <li>- 180 giờ (đối với dự án nhóm B)</li> <li>- 100 giờ (đối với dự án nhóm C)</li> </ul>	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường hoặc Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng đối với công trình điện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, phê duyệt kết quả.</li> </ul>	04 giờ	
Bước 6	Văn thư Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PVHCC.</li> </ul>	04 giờ	
Bước 7	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên phần mềm một cửa</li> <li>- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 280 giờ đối với dự án nhóm A (TTHC này được giải quyết trong 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định)</li> <li>- 200 giờ đối với dự án nhóm B (TTHC này được giải quyết trong 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định)</li> <li>- 120 giờ đối với dự án nhóm C (TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định)</li> </ul>		

**2. Tên thủ tục hành chính:** Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (Công trình khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công trình hóa chất, công trình dầu khí, công trình điện)

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVCTT mức độ
Bước 1	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ;</li> <li>- Số hóa hồ sơ quét (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy (trừ trường hợp hs nộp trực tuyến) cho phòng chuyên môn (Phòng Kỹ thuật - An toàn - Môi Trường hoặc Phòng Quản lý Năng lượng) của Sở Công Thương để xử lý. Trường hợp hồ sơ dày, nhiều bản vẽ lớn thì scan giấy đề nghị của tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	04 giờ	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Kỹ thuật An toàn - Môi trường hoặc Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng đối với công trình điện	Xem xét hồ sơ phân công cho Cán bộ, Chuyên viên thuộc phòng thẩm định, xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 2	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường hoặc Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng đối với công trình điện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ (nếu có);</li> <li>- Xác minh, thẩm định thực tế (nếu có);</li> <li>- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có);</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 300 giờ (đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt)</li> <li>- 220 giờ (đối với công trình cấp II và cấp III)</li> <li>- 140 giờ (đối với</li> </ul>	



			công trình còn lại)	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường hoặc Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng đối với công trình điện	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PVHCC.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC	- Xác nhận trên phần mềm một cửa - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		- 320 giờ đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt (TTHC này được giải quyết trong 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định) - 240 giờ đối với công trình cấp II và cấp III (TTHC này được giải quyết trong 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định) - 160 giờ đối với công trình còn lại (TTHC này được giải quyết trong 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định)		

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**